

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành: Bảo tồn và phát triển loài
Vù Hương tại Vườn Quốc gia Bến En, tỉnh Thanh Hóa**

CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình và các quy định khác của pháp luật có liên quan;

Căn cứ Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Căn cứ các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh: Số 1647/QĐ-UBND ngày 30/5/2014 về việc phê duyệt dự án bảo tồn và phát triển loài Vù Hương tại Vườn Quốc gia Bến En, tỉnh Thanh Hóa; số 2432/QĐ-UBND ngày 01/8/2014 về việc phê duyệt dự toán kinh phí thực hiện dự án bảo tồn và phát triển loài Vù Hương tại Vườn Quốc gia Bến En, tỉnh Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 2394/TTr-STC ngày 22/6/2018 (kèm theo Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán ngày 20/6/2018),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành: Bảo tồn và phát triển loài Vù Hương tại Vườn Quốc gia Bến En, tỉnh Thanh Hóa với nội dung như sau:

- Tên dự án: Bảo tồn và phát triển loài Vù Hương tại Vườn Quốc gia Bến En, tỉnh Thanh Hóa.

- Chủ đầu tư: Ban Quản lý Vườn Quốc gia Bến En.

- Địa điểm và phạm vi thực hiện dự án: Vườn Quốc gia Bến En.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

| Nguồn | Được duyệt | Thực hiện | |
|---|----------------------|----------------------|---------------------|
| | | Đã thanh toán | Còn được thanh toán |
| Tổng số | 1.461.101.000 | 1.433.401.000 | 27.700.000 |
| Nguồn sự nghiệp kinh tế hàng năm của ngân sách tỉnh | 1.461.101.000 | 1.433.401.000 | 27.700.000 |

2. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

| Nội dung | Dự toán | Giá trị quyết toán |
|---------------------|----------------------|----------------------|
| Tổng số | 1.453.553.000 | 1.461.101.000 |
| Chi thực hiện dự án | 1.338.853.000 | 1.346.454.000 |
| Chi phí khác | 114.700.000 | 114.647.000 |

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: 1.439.101.000 đồng

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

| Nội dung | Thuộc chủ đầu tư quản lý | | Giao đơn vị khác quản lý | |
|-------------------------------------|--------------------------|-----------------|--------------------------|-----------------|
| | Giá trị thực tế | Giá trị quy đổi | Giá trị thực tế | Giá trị quy đổi |
| - Tài sản dài hạn (tài sản cố định) | 22.000.000 | | | |
| Tổng cộng | 22.000.000 | | | |

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư (Ban Quản lý vườn Quốc gia Bến En):

1.1. Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư dự án là: Đơn vị tính: đồng

| Nguồn | Số tiền | Ghi chú |
|---|----------------------|---------|
| Tổng số | 1.461.101.000 | |
| Nguồn sự nghiệp kinh tế hàng năm của ngân sách tỉnh | 1.461.101.000 | |

1.2. Tổng các khoản công nợ tính đến ngày lập báo cáo quyết toán:

Các khoản phải trả: 27.700.000 đồng

- Ban quản lý dự án (Vườn quốc gia Bến En): 27.700.000 đồng

Các khoản phải thu: 0 đồng

2. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan: Hạch toán theo chế độ hiện hành.

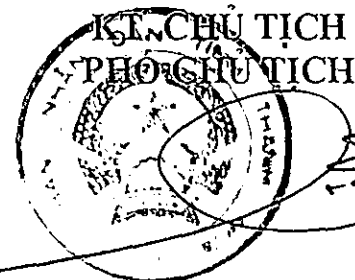
3. Các nghiệp vụ thanh toán khác: Thanh toán theo chế độ hiện hành.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và PTNT, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Ban quản lý Vườn Quốc gia Bến En và các đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Các đơn vị có liên quan;
- Lưu: VT, NN.
(MC54.7.18)



Nguyễn Đức Quyền